



ĐỀ CƯƠNG GIỮA HỌC KÌ II

NĂM HỌC 2022-2023

Môn: TOÁN HỌC

A, ĐẠI SỐ:

DẠNG 1: PHÂN THỨC ĐẠI SỐ.

BÀI 1: Cho biểu thức $A = \left(\frac{1}{x-1} - \frac{1}{x+1} \right) : \left(1 + \frac{x}{1-x} \right)$ (với $x \neq -1; x \neq 1$)

a, Rút gọn biểu thức A.

b, Tính giá trị của biểu thức A tại $x = -2$.

c, Tìm giá trị nguyên của x để A có giá trị nguyên.

BÀI 2: Cho biểu thức $M = \frac{x^2}{x^2+2x} + \frac{2}{x+2} + \frac{2}{x}$ (với $x \neq 0; x \neq -2$)

a, Rút gọn biểu thức M.

b, Tính giá trị của biểu thức khi $x = -\frac{3}{2}$.

BÀI 3: Cho biểu thức: $M = \frac{x}{3+x} + \frac{2x}{x-3} - \frac{3x^2+9}{x^2-9}$ (Với $x \neq 3; x \neq -3$)

a) Rút gọn biểu thức P.

b) Tính giá trị của biểu thức P khi $x = \frac{1}{3}$

c) Tìm giá trị nguyên của x để P có giá trị nguyên.

DẠNG 2: GIẢI PHƯƠNG TRÌNH.

Bài 1: Giải các phương trình sau:

a) $4x - 20 = 0$

b) $-2x + 14 = 0$

c) $2x + 3 = 5x + 9$

d) $2x - (3 - 5x) = 4(x - 3)$

e) $x(x + 2) = x(x + 3)$

f) $0,25x + 1,5 = 0$

g) $\frac{4}{3}x - \frac{5}{6} = \frac{1}{2}$

h) $3x - 2 = 2x - 3$

i) $7x - (4 - 2x) = 3(x - 2)$

k) $x(2x + 1) = 2x(x - 3)$

Bài 2: Giải các phương trình sau:

a) $\frac{5x-4}{2} = \frac{16x+1}{7}$

b) $x - \frac{5x-1}{6} = \frac{8-3x}{4}$

c) $\frac{7x-1}{6} + 2x = \frac{16-x}{5}$

d) $\frac{x+3}{2} = \frac{x-2}{3}$

e) $\frac{x-3}{5} = 6 - \frac{1-2x}{3}$

f) $\frac{3x-2}{6} - 5 = \frac{3-2(x+7)}{4}$

g) $\frac{3x+2}{2} - \frac{3x+1}{6} = 2x + \frac{5}{3}$

h) $\frac{x}{3} - \frac{2x+1}{2} = \frac{x}{6} - x$

i) $\frac{3x-7}{2} + \frac{x+1}{3} = -16$

k) $\frac{x-1}{2} + \frac{x-1}{4} = 1 - \frac{2(x-1)}{3}$

Bài 3: Giải các phương trình sau:

$$a) (2x+1)(3x-2) = 0$$

$$b) (5-2x)(x-7) = 0$$

$$c) 2x(x-3) + 5(x-3) = 0$$

$$d) (x-2)(2x+3) = 5(x-2)$$

$$e) 4x^2 - 1 = 0$$

$$f) (x-5)(x^2-4) = 0$$

$$g) (2x-1)^2 - (x+3)^2 = 0$$

$$h) x^2(x-3) + 12 - 4x = 0$$

$$i) x(x-2)(2x+3) = 5(x-2)$$

$$k) x^2 - 5x + 6 = 0$$

Bài 4: Giải các phương trình sau:

$$a) \frac{x-1}{x+1} = \frac{1}{x-1}$$

$$b) \frac{5}{x+3} = \frac{3}{x-1}$$

$$c) \frac{3-7x}{6x+1} = \frac{1}{2}$$

$$d) \frac{x+1}{x-2} = \frac{1}{x^4-4}$$

$$e) \frac{1}{x-2} + 3 = \frac{3-x}{x-2}$$

$$f) \frac{1-x}{x+1} + 3 = \frac{2x+3}{x+1}$$

$$g) \frac{x+2}{x-2} - \frac{1}{x} = \frac{2}{x(x-2)}$$

$$h) \frac{2x}{x-1} + \frac{3-2x}{x+2} = \frac{6}{(x-1)(x+2)}$$

$$i) \frac{2x-1}{x-1} + 1 = \frac{1}{x-1}$$

$$k) \frac{x+5}{x-5} - \frac{x-5}{x+5} = \frac{20}{x^2-25}$$

Bài 5: Giải các phương trình sau:

$$a) \frac{(x+2)^2}{2x-3} - 1 = \frac{x^2+10}{2x-3}$$

$$b) \frac{x-1}{x-2} - \frac{5}{x+2} = \frac{12}{x^2-4} + 1$$

$$c) \frac{2}{x+1} - \frac{1}{x-2} = \frac{3x-11}{(x+1)(x-2)}$$

$$d) \frac{2x-5}{x-2} - \frac{3x-5}{x-1} = -1$$

$$e) \frac{5}{x-1} - \frac{4}{3x^2-6x+3} = 3$$

$$f) \frac{2x+1}{2x-1} - \frac{2x-1}{2x+1} = \frac{8}{4x^2-1}$$

DẠNG 3: GIẢI BÀI TOÁN BẰNG CÁCH LẬP PHƯƠNG TRÌNH

BÀI 1: Một ô tô chở hàng đi trên quãng đường AB. Lúc đi ô tô chạy với vận tốc 35 km/h, lúc về ô tô chạy với vận tốc 42 km/h, vì vậy thời gian về ít hơn thời gian đi là 30 phút. Tính quãng đường AB?

BÀI 2: Một người đi xe máy từ A đến B với vận tốc 50km/h. Đến B người đó nghỉ 15 phút rồi quay về A với vận tốc 40km/h. Biết thời gian tổng cộng hết 2 giờ 30 phút. Tính quãng đường AB.

BÀI 3: Một ô tô đi từ A đến B với vận tốc trung bình 50km/h. Lúc từ B về A ô tô đi với vận tốc nhỏ hơn vận tốc lúc đi 20km/h nên thời gian về hết nhiều hơn thời gian đi là 40 phút. Tính độ dài quãng đường AB?

BÀI 4: Một ô tô đi trên quãng đường AB gồm một đoạn đường đá và một đoạn đường nhựa. Trên đoạn đường đá, xe đi với vận tốc 30km/h, còn trên đoạn đường nhựa vận tốc của xe là 45km/h. Biết rằng đoạn đường đá chỉ bằng $\frac{2}{3}$ đoạn đường nhựa và thời gian đi cả quãng đường AB là 4 giờ. Tính chiều dài quãng đường AB?

BÀI 5: Một xe ô tô dự định đi từ thành phố A đến thành phố B trong 7 giờ. Nhưng thực tế xe tăng vận tốc so với dự kiến 10km/h nên đến sớm hơn dự định 1 giờ. Tính độ dài quãng đường từ thành phố A đến thành phố B.

BÀI 6: Số học sinh lớp 8A hơn số học sinh lớp 8B là 5 bạn. Nếu chuyển 10 bạn từ lớp 8A sang lớp 8B thì số học sinh sẽ gấp rưỡi số học sinh lớp 8A. Tính số học sinh lúc đầu của mỗi lớp?

BÀI 7: Hai máy bơm cùng làm việc thì sau 12 giờ bơm nước đầy bể. Nếu máy I bơm 3 giờ rồi ngừng và tiếp tục bơm trong 18 giờ nữa thì đầy bể. Hỏi mỗi máy làm việc một mình thì bơm nước đầy bể trong bao lâu?

BÀI 8: Một đội máy cày dự định một ngày cày 40 ha. Khi thực hiện mỗi ngày cày được 50ha. Do đó, không những đã cày trong trước 1 ngày mà còn cày thêm được 2ha nữa. Tính diện tích ruộng mà đội phải cày theo kế hoạch.

BÀI 9: Một hình chữ nhật có chu vi bằng 100m. Nếu tăng chiều rộng 10m và giảm chiều dài đi 10m thì diện tích hình chữ nhật không thay đổi. Tính diện tích lúc đầu của hình chữ nhật.

BÀI 10: Một ca nô xuôi dòng từ A đến B mất 3 giờ và ngược dòng từ B đến A mất 4 giờ. Biết vận tốc dòng nước là 5km/h. Tính độ dài đoạn đường AB?

B. PHẦN HÌNH HỌC

BÀI 1: Cho tam giác đều có cạnh dài 12cm, gọi M là trung điểm của BC, lấy điểm D trên cạnh AB, lấy điểm E trên cạnh AC sao cho $AD = 3\text{cm}$, $AE = 8\text{cm}$.

- Chứng minh $\triangle MBD \sim \triangle ECM$
- Tính $\widehat{DME}$ tỉ số $\frac{ME}{MD}$
- Chứng minh $\triangle MBD \sim \triangle EMD$
- Chứng minh DM là tia phân giác của $\widehat{BDE}$

BÀI 2: Cho tam giác ABC có $AB = 12\text{cm}$, $AC = 15\text{cm}$. Trên cạnh AB lấy điểm M sao cho $AM = 5\text{cm}$. Trên cạnh AC lấy điểm N sao cho $AN = 4\text{cm}$.

- Tính và so sánh tỉ số $\frac{AM}{AC}$ và $\frac{AN}{AB}$.
- Chứng minh $\triangle ANM \sim \triangle ABC$
- Đường phân giác của góc BAC cắt MN tại E cắt BC tại F. Chứng minh $FB \cdot EM = EN \cdot FC$.

BÀI 3: Cho tam giác ABC cân tại A. Đường phân giác BM (M thuộc AC) và CN (N thuộc AB) cắt nhau tại O. Biết độ dài $AB = 15\text{cm}$, $AM = 9\text{cm}$.

- Tính độ dài cạnh BC.
- Chứng minh $MN \parallel BC$.
- Tính độ dài đoạn thẳng MN.

BÀI 4: Cho tam giác ABC cân tại A có $AB = AC = 5\text{cm}$. Phân giác của góc B cắt AC tại M, phân giác của góc C cắt AB tại N.

- Tính AM, MC?
- Tính MN?
- Chứng minh $\triangle ANC \sim \triangle AMB$

BÀI 5: Cho hình thang ABCD ($AB \parallel CD$). Gọi O là giao điểm hai đường chéo AC và BD. Biết $AB = 5\text{cm}$, $OA = 2\text{cm}$, $OC = 4\text{cm}$, $OD = 3,6\text{cm}$.

- Chứng minh $OA \cdot OD = OB \cdot OC$.
- Tính DC, OB?
- Đường thẳng đi qua O vuông góc với AB và cắt CD lần lượt tại H và K. Chứng minh $\frac{OH}{OK} = \frac{AB}{CD}$

BÀI 6: Cho hình thang ABCD ($AB \parallel CD$). Gọi I là giao điểm hai đường chéo AC và BD. Biết $AB = 3\text{cm}$, $IA = 2\text{cm}$, $CI = 4\text{cm}$, $DI = 3,6\text{cm}$.

- Chứng minh $IA \cdot ID = IB \cdot IC$.
- Tính IB, CD?
- Lấy các điểm M và N lần lượt trên AB và CD sao cho $AM = 1\text{cm}$, $DN = 4\text{cm}$. Chứng minh rằng M, I, N thẳng hàng.

BÀI 7: Cho tam giác ABC, điểm M là trung điểm của BC. Tia phân giác của góc $\widehat{AMB}$ cắt AB tại K, tia phân giác của góc $\widehat{AMC}$ cắt AC tại D.

- Chứng minh $\frac{MA}{MB} = \frac{DA}{DC}$
- Chứng minh $\frac{KA}{KB} = \frac{DA}{DC}$ và $DK \parallel BC$
- Cho $KD = 10\text{cm}$, $\frac{KA}{KB} = \frac{5}{3}$. Tính độ dài đoạn thẳng BC.

BÀI 8: Cho tam giác ABC vuông tại A có AB = 6cm, AC = 8cm, đường cao AH, đường phân giác BD (H ∈ BC, D ∈ AC).

a) Tính độ dài AD và DC.

b) Gọi I là giao điểm của BD và AH. Chứng minh $\triangle ABD \sim \triangle HBI$ và $\triangle ADI$ cân tại A.

c) Chứng minh $AI \cdot AD = HI \cdot CD$

C, MỘT SỐ BÀI TẬP NÂNG CAO

BÀI 1: Chứng minh rằng với mọi số nguyên a thì $Q = (a+1)(a+2)(a+3)(a+4)+1$ là số chính phương?

BÀI 2: Giải phương trình: $9x^3 - 6x^2 + 12x = 8$

BÀI 3: Cho $(a+b+c)^2 = a^2 + b^2 + c^2$ và a, b, c khác 0.

Chứng minh rằng: $\frac{1}{a^3} + \frac{1}{b^3} + \frac{1}{c^3} = \frac{3}{abc}$.

BÀI 4: Chứng tỏ rằng phương trình sau vô nghiệm:

$$\frac{x}{x+1} + \frac{3}{x-1} = \frac{1}{1-x^2}$$

BÀI 5: $\frac{x-999}{99} + \frac{x-896}{101} + \frac{x-789}{103} = 6$

Môn: VẬT LÝ

I. ÔN TẬP LÝ THUYẾT

Câu 1: Khi nào có công cơ học? Viết công thức tính công cơ học trong trường hợp phương của lực cùng phương chuyển động.

Câu 2: Phát biểu nội dung định luật về công?

Câu 3: Viết công thức tính Công Suất và nói rõ các đại lượng, đơn vị trong công thức?

Câu 4: Thế năng hấp dẫn (trọng trường) là gì? Thế năng hấp dẫn của vật phụ thuộc vào những yếu tố nào?

Câu 5: Động năng là gì? Động năng của vật phụ thuộc vào những yếu tố nào?

Câu 6: Các chất được cấu tạo như thế nào? Giữa chúng có khoảng cách hay không? Cho ví dụ chứng minh?

II. BÀI TẬP TỰ LUẬN

Bài 1: Một đầu máy xe lửa kéo các toa xe bằng lực $F = 7500\text{N}$. Tính công của lực kéo khi các toa xe chuyển động được quãng đường $S = 8\text{km}$?

Bài 2: Một người phải dùng một lực 400N mới kéo được vật nặng 75kg lên mặt phẳng nghiêng có chiều dài 3,5m và độ cao 0,8m. Tính hiệu suất của mặt phẳng nghiêng?

Bài 3: Một thang máy khối lượng $m = 500\text{kg}$, được kéo từ đáy hầm mỏ sâu 120m lên mặt đất bằng lực căng của một dây cáp. Tính công nhỏ nhất của lực căng để thực hiện được việc đó?. Biết hiệu suất của máy là 80%. Tính công do máy thực hiện và công hao phí do lực cản?

Bài 4: Con ngựa kéo xe chuyển động đều với vận tốc 9 km/h. Lực kéo là 200 N. Tính công suất kéo của con ngựa?

Bài 5: Để kéo một vật có khối lượng $m = 72\text{ kg}$ lên cao 10m, người ta dùng một máy kéo tời có công suất $P = 1580\text{W}$ và hiệu suất 75%, Tính thời gian máy thực hiện công trên?

Câu 6: Công suất của một người đi bộ là bao nhiêu nếu trong 1 giờ 30 phút người đó bước đi 750 bước, mỗi bước cần 1 công 45J?

Câu 7: Mũi tên được bắn đi từ một cái cung là nhờ năng lượng của mũi tên hay của cánh cung? Đó là dạng năng lượng nào?

Câu 8: Tại sao trong nước hồ, ao, sông, biển lại có không khí mặc dù không khí nhẹ hơn nước rất nhiều?

Câu 9: Giải thích tại sao quả bóng cao su hoặc quả bóng bay bơm căng, dù có buộc thật chặt cũng cứ ngày một xẹp dần.

Câu 10: Thả một cục đường vào một cốc nước rồi khuấy lên, đường tan và nước có vị ngọt. Hãy giải thích vì sao?

III. BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Tại sao quả bóng bay dù được buộc chặt để lâu ngày vẫn bị xẹp?

- A. Vì khi mới thổi, không khí từ miệng vào bóng còn nóng, sau đó lạnh dần nên co lại.
- B. Vì cao su là chất đàn hồi nên sau khi bị thổi căng nó tự động co lại.
- C. Vì không khí nhẹ nên có thể chui qua chỗ buộc ra ngoài.
- D. Vì giữa các phân tử của chất làm vỏ bóng có khoảng cách nên phân tử không khí có thể qua đó thoát ra ngoài.

Câu 2: Trong các trường hợp dưới đây, trường hợp nào thực hiện công cơ học?

- A. Đầu tàu hỏa đang kéo đoàn tàu chuyển động.
- B. Người công nhân dùng ròng rọc cố định kéo vật nặng lên.
- C. Ô tô đang chuyển động trên đường nằm ngang.
- D. Quả nặng rơi từ trên xuống.

Câu 3: Trường hợp nào sau đây có công cơ học? Chọn đáp án đúng nhất.

- A. Khi có lực tác dụng vào vật.
- B. Khi có lực tác dụng vào vật và vật chuyển động theo phương vuông góc với phương của lực.
- C. Khi có lực tác dụng vào vật và vật chuyển động theo phương không vuông góc với phương của lực.
- D. Khi có lực tác dụng vào vật nhưng vật vẫn đứng yên.

Câu 4: Trong những trường hợp dưới đây, trường hợp nào không có công cơ học?

- A. Một người đang kéo một vật chuyển động.
- B. Hòn bi đang chuyển động thẳng đều trên mặt sàn nằm ngang coi như tuyệt đối nhẵn.
- C. Một lực sĩ đang nâng quả tạ từ thấp lên cao.
- D. Máy xúc đất đang làm việc.

Câu 5: Người ta dùng một cần cẩu để nâng một thùng hàng có khối lượng 2500 kg lên độ cao 12 m. Tính công thực hiện được trong trường hợp này.

- A. 300 kJ B. 250 kJ C. 2,08 kJ D. 300 J

Câu 6: Một đầu máy xe lửa kéo các toa xe bằng lực $F = 7500 \text{ N}$. Công của lực kéo là bao nhiêu khi các toa xe chuyển động được quãng đường $s = 8 \text{ km}$.

- A. $A = 60000 \text{ kJ}$ B. $A = 6000 \text{ KJ}$ C. Một kết quả khác D. $A = 600 \text{ kJ}$

Câu 7: Trong các phát biểu sau, phát biểu nào đúng với định luật về công?

- A. Các máy cơ đơn giản đều cho lợi về công.
- B. Không một máy cơ đơn giản nào cho lợi về công, mà chỉ lợi về lực và lợi về đường đi.
- C. Không một máy cơ đơn giản nào cho ta lợi về công, được lợi bao nhiêu lần về lực thì thiệt bấy nhiêu lần về đường đi và ngược lại.
- D. Các máy cơ đơn giản đều lợi về công, trong đó lợi cả về lực lẫn cả đường đi.

Câu 8: Công suất là:

- A. Công thực hiện được trong một giây.
- B. Công thực hiện được trong một ngày.
- C. Công thực hiện được trong một giờ.
- D. Công thực hiện được trong một đơn vị thời gian.

Câu 9: Vật có cơ năng khi:

- A. Vật có khả năng sinh công.
- B. Vật có khối lượng lớn.
- C. Vật có tính ì lớn.
- D. Vật có đứng yên.

Câu 10: Thế năng hấp dẫn phụ thuộc vào những yếu tố nào? Chọn câu trả lời đầy đủ nhất.

- A. Khối lượng.
- B. Trọng lượng riêng.
- C. Khối lượng và vị trí của vật so với mặt đất.
- D. Khối lượng và vận tốc của vật.

Câu 11: Thế năng đàn hồi phụ thuộc vào những yếu tố nào?

- A. Khối lượng.
- B. Độ biến dạng của vật đàn hồi.
- C. Khối lượng và chất làm vật.
- D. Vận tốc của vật.

Câu 12: Nếu chọn mặt đất làm mốc để tính thế năng thì trong các vật sau đây vật nào không có thế năng?

- A. Viên đạn đang bay.
- B. Lò xo để tự nhiên ở một độ cao so với mặt đất.
- C. Hòn bi đang lăn trên mặt đất.
- D. Lò xo bị ép đặt ngay trên mặt đất.



Câu 13: Trong các vật sau, vật nào không có thế năng (so với mặt đất)?

- A. Chiếc bàn đứng yên trên sàn nhà. B. Chiếc lá đang rơi.
C. Một người đứng trên tầng ba của tòa nhà. D. Quả bóng đang bay trên cao.

Câu 14: Động năng của vật phụ thuộc vào yếu tố nào?

- A. Khối lượng. B. Vận tốc của vật. C. Khối lượng và chất làm vật. D. Khối lượng và vận tốc của vật.

Câu 15: Trong các vật sau, vật nào không có động năng?

- A. Hòn bi nằm yên trên mặt sàn. B. Hòn bi lăn trên sàn nhà.
C. Máy bay đang bay. D. Viên đạn đang bay.

Câu 16: Trong các trường hợp sau, trường hợp nào vật có cả động năng và thế năng? Chọn mốc thế năng tại mặt đất.

- A. Một máy bay đang chuyển động trên đường băng của sân bay.
B. Một ô tô đang đỗ trong bến xe.
C. Một máy bay đang bay trên cao. D. Một ô tô đang chuyển động trên đường.

Câu 17: Hiện tượng khuếch tán là:

- A. Hiện tượng khi các nguyên tử, phân tử của các chất tự hòa lẫn vào nhau.
B. Hiện tượng khi các nguyên tử, phân tử của các chất nằm riêng biệt tách rời nhau.
C. Hiện tượng khi đổ nước vào cốc.
D. Hiện tượng cầu vồng.

Câu 18: Chọn phát biểu sai?

- A. Các chất được cấu tạo từ các hạt nhỏ riêng biệt gọi là các nguyên tử, phân tử.
B. Nguyên tử là hạt chất nhỏ nhất.
C. Phân tử là một nhóm các nguyên tử kết hợp lại.
D. Giữa các nguyên tử, phân tử không có khoảng cách.

Câu 19: Vì sao nước biển có vị mặn?

- A. Do các phân tử nước biển có vị mặn.
B. Do các phân tử nước và các phân tử muối liên kết với nhau.
C. Các phân tử nước và phân tử muối xen kẽ với nhau vì giữa chúng có khoảng cách.
D. Các phân tử nước và nguyên tử muối xen kẽ với nhau vì giữa chúng có khoảng cách.

Câu 20: Tính chất nào sau đây không phải là của nguyên tử, phân tử?

- A. chuyển động không ngừng. B. có lúc chuyển động, có lúc đứng yên.
C. giữa các nguyên tử, phân tử có khoảng cách. D. chuyển động càng nhanh thì nhiệt độ càng cao.

Câu 21: Hiện tượng nào sau đây không phải là hiện tượng khuếch tán?

- A. Đường để trong cốc nước, sau một thời gian nước trong cốc ngọt hơn ban đầu.
B. Miếng sắt để trên bề mặt miếng đồng, sau một thời gian, trên bề mặt miếng sắt có phủ một lớp đồng và ngược lại.
C. Cát được trộn lẫn với ngô.
D. Mở lọ nước hoa ở trong phòng, một thời gian sau cả phòng đều có mùi thơm.

Câu 22: Chọn phát biểu đúng khi nói về chuyển động của các phân tử, nguyên tử?

- A. Các phân tử, nguyên tử có lúc chuyển động, có lúc đứng yên.
B. Các nguyên tử, phân tử chuyển động theo một hướng nhất định.
C. Nhiệt độ của vật càng cao thì các nguyên tử, phân tử cấu tạo nên vật chuyển động chậm lại.
D. Các nguyên tử, phân tử cấu tạo nên vật chuyển động càng nhanh thì nhiệt độ càng cao.



A. LÝ THUYẾT

1. Tính chất hoá học của các chất: khí oxi, khí hidro, nước.

Mỗi tính chất viết PTHH minh họa

2. Định nghĩa, công thức hoá học và cách gọi tên oxit.

3. Phân biệt các loại phản ứng: phản ứng hoá hợp, phản ứng thế, phản ứng phân huỷ.

4. Nguyên tắc điều chế oxi, hidro trong phòng thí nghiệm. phản ứng minh họa.

B. BÀI TẬP

I. Trắc nghiệm khách quan

Khoanh tròn vào chữ cái A, B, C, D đứng trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Để điều chế khí **hiđro** trong phòng thí nghiệm, ta có thể dùng kim loại nhôm tác dụng với:

- A. CuSO_4 hoặc HCl loãng. B. H_2SO_4 loãng hoặc HCl loãng.
C. Fe_2O_3 hoặc CuO . D. KClO_3 hoặc KMnO_4 .

Câu 2. Tính chất vật lý nào sau đây đúng với khí hiđro:

- A. Có màu xanh nhạt. B. Cháy trong không khí.
C. Ít tan trong nước. D. Có nhiều trong không khí.

Câu 3. Khí Hiđro được dùng để nạp vào bình khí cầu vì:

- A. Khí H_2 là đơn chất. B. Khí H_2 ít tan trong nước.
C. Khí H_2 khi cháy tỏa nhiều nhiệt. D. Khí H_2 là khí nhẹ nhất.

Câu 4. Đây là tính chất của oxi:

- A. Chất khí, không màu, không mùi, ít tan trong nước.
B. Chất khí, không màu, không mùi, tan nhiều trong nước
C. Chất khí, không màu, có mùi hắc, ít tan trong nước
D. Chất khí, màu trắng, không mùi, tan nhiều trong nước

Câu 5. Người ta thu khí oxi bằng cách đẩy nước là nhờ dựa vào tính chất:

- A. Khí oxi tan trong nước. B. Khí oxi khó hoá lỏng.
C. Khí oxi ít tan trong nước. D. Khí oxi nhẹ hơn nước.

Câu 6: Hợp chất nào sau đây không phải là oxit:

- A. CO_2 . B. SO_2 C. CuO D. CuS

Câu 7. Khử hoàn toàn 12 gam sắt (III) oxit bằng khí hiđro. Khối lượng sắt thu được là:

- A. 16,8 gam. B. 18,6 gam. C. 12,6 gam. D. 8,4 gam.

Câu 8. Dãy oxit nào có tất cả các oxit đều tác dụng được với nước.

- A. SO_3 , CaO , CuO , Fe_2O_3 . B. SO_3 , Na_2O , CaO , P_2O_5 .
C. ZnO , CO_2 , SiO_2 , PbO D. SO_2 , Al_2O_3 , HgO , K_2O .

Câu 9. Phần trăm về khối lượng của oxi cao nhất trong oxit nào cho dưới đây?

- A. CuO . B. ZnO . C. MgO . D. PbO .

Câu 10. Tỷ lệ khối lượng của nitơ và oxi trong một oxit là 7:20. Công thức của oxit là:

- A. N_2O . B. N_2O_3 . C. NO_2 . D. N_2O_5 .

Câu 11. Số gam KMnO_4 cần dùng để điều chế được 2,24 lít khí oxi (đktc) là:

- A. 31,6 gam. B. 42,8 gam. C. 14,3 gam. D. 20,7 gam.

Câu 12. Trong những phương trình hóa học sau, phương trình nào xảy ra phản ứng thế?

- A. $\text{O}_2 + 2\text{H}_2 \xrightarrow{t^0} 2\text{H}_2\text{O}$. B. $\text{H}_2\text{O} + \text{CaO} \xrightarrow{t^0} \text{Ca(OH)}_2$.
C. $2\text{KClO}_3 \xrightarrow{t^0} 2\text{KCl} + 3\text{O}_2 \uparrow$. D. $\text{Mg} + \text{CuSO}_4 \rightarrow \text{MgSO}_4 + \text{Cu}$.

Câu 13. Chọn định nghĩa **phản ứng phân huỷ** đầy đủ nhất:

- A. Phản ứng phân huỷ là phản ứng trong đó một chất sinh ra một chất mới.
B. Phản ứng phân huỷ là phản ứng trong đó một chất sinh ra hai chất mới.
C. Phản ứng phân huỷ là phản ứng hoá học trong đó một chất sinh ra hai hay nhiều chất mới.
D. Phản ứng phân huỷ là phản ứng hoá học có chất khí thoát ra.

Câu 14. Khi đưa que đóm còn tàn đỏ vào miệng ống nghiệm chứa khí oxi có hiện tượng gì xảy ra?

- A. Tàn đóm bùng cháy. B. Không có hiện tượng gì.
C. Tàn đóm tắt dần. D. Tàn đóm tắt ngay.

Câu 15. Thành phần theo thể tích của không khí là

- A. 21% khí oxi, 78% khí nitơ, 1% các khí khác (CO_2 , CO , khí hiếm...).
B. 78% khí oxi, 21% khí nitơ, 1% các khí khác (CO_2 , CO , khí hiếm...).
C. 21% khí oxi, 78% các khí khác, 1% khí nitơ.
D. 1% khí oxi, 78% khí nitơ, 21% các khí khác.

Câu 16. Để thu được 10,08 lít khí O_2 (đktc), người ta cần nhiệt phân m gam KClO_3 .

Giá trị của m là

- A. 24,5 gam. B. 12,25 gam. C. 36,75 gam. D. đáp án

khác.

Câu 17. Dãy chỉ gồm các **oxit axit** là:

- A. CO_2 , SO_2 , CuO . B. CO_2 , SO_3 , Na_2O .
C. SO_2 , P_2O_5 , CO_2 . D. CO , NO , Al_2O_3 .

Câu 18: Nhóm chất nào sau đây đều là **oxit**?

- A. SO_2 , MgSO_4 , CuO . B. CO , SO_2 , CaO . C. CuO , HCl , KOH . D. FeO , CuS , MnO_2

Câu 19. Chất dùng để điều chế khí **oxi** trong **phòng thí nghiệm** là

- A. H_2O . B. CaCO_3 . C. KMnO_4 . D. Không khí.

Câu 20. Phát biểu nào **sai** về tính chất vật lí của oxi:

- A. chất khí, không màu, không mùi. B. chất khí, tan ít trong nước.
C. nhẹ hơn không khí, tan ít trong nước. D. nặng hơn không khí, ít tan trong nước.

Câu 21: Phần trăm khối lượng của Cu trong CuO là

- A. 50%. B. 60%. C. 70%. D. 80%

Câu 22: Đốt cháy hoàn toàn 3,2 gam lưu huỳnh trong khí O_2 . Sau phản ứng khối lượng SO_2 thu được là

- A. 8,0 gam. B. 6,4 gam. C. 4,0 gam. D. 3,2 gam.

Câu 23: Hỗn hợp khí hidro và khí oxi là hỗn hợp nổ. Hỗn hợp này nổ mạnh nhất ở tỉ lệ về thể tích là bao nhiêu

- A. $\text{VH}_2 : \text{VO}_2 = 2:1$ B. $\text{VH}_2 : \text{VO}_2 = 2:2$ C. $\text{VH}_2 : \text{VO}_2 = 1:2$. D. $\text{VH}_2 : \text{VO}_2 = 3:1$

Câu 24. Dẫn khí H_2 dư qua ống nghiệm chứa CuO nung nóng. Sau khi kết thúc phản ứng, hiện tượng quan sát được là

- A. Có tạo thành chất rắn màu đen vàng và hơi nước.
B. Có tạo thành chất rắn màu đen nâu, không có hơi nước.
C. Có tạo thành chất rắn màu đỏ và hơi nước
D. Có tạo thành chất rắn màu đen và hơi nước.

Câu 25: Cho các oxit sau: Na_2O , BaO , CaO , K_2O . Dãy các bazơ tương ứng với các oxit trên là:

- A. NaOH , BaOH , Ca(OH)_2 , K_2OH
B. NaOH , Ba(OH)_2 , Ca(OH)_2 , KOH
C. NaOH , Ba(OH)_2 , CaOH , KOH
D. Na(OH)_2 , Ba(OH)_2 , Ca(OH)_2 , KOH

Câu 26. Cho 48 g CuO tác dụng với khí H_2 khi đun nóng. Thể tích khí H_2 (đktc) cần dùng cho phản ứng trên là

- A. 11,2 lít B. 13,44 lít C. 13,88 lít D. 14,22 lít

Câu 27: Khối lượng nước sinh ra khi cho 8,4 (l) khí Hidro (đktc) tác dụng vừa đủ với khí oxi là:

- A. 6,75 (g) B. 6 (g) C. 7,65 (g) D. 5,6 (g)

Câu 28: Trong phòng thí nghiệm người ta điều chế oxi bằng cách nhiệt phân KClO_3 hay KMnO_4 hoặc KNO_3 . Vì lí do nào sau đây?

- A. Dễ kiếm, rẻ tiền B. Giàu oxi và dễ bị phân huỷ bởi nhiệt
C. Phù hợp với thiết bị hiện đại D. Không độc hại

Câu 29: Cho 6,5g Zn vào bình đựng nước dung dịch chứa 0,25 mol HCl . Thể tích khí H_2 (đktc) thu được là:

- A. 2lít B. 2,24 lít C. 2,2 lít D. 4lít

Câu 30: Nếu đốt cháy hoàn toàn 2,4g cacbon thì cần bao nhiêu gam khí O_2 ?

- A. 6,6g B. 6,5g C. 6,4g D. 6,3g

II. Tự luận

Câu 1: Hoàn thành các phản ứng sau, chỉ ra mỗi phản ứng thuộc loại phản ứng gì? (ghi rõ điều kiện phản ứng nếu có)

- a) $\text{Zn} + \dots \longrightarrow \text{ZnCl}_2 + \text{H}_2$ d) $\dots + \text{O}_2 \longrightarrow \text{SO}_2$
b) $\text{H}_2 + \text{CuO} \longrightarrow \dots + \dots$ e) $\dots \longrightarrow \text{K}_2\text{MnO}_4 + \text{MnO}_2 + \text{O}_2$
c) $\text{Al} + \text{H}_2\text{SO}_4 \text{ loãng} \longrightarrow \dots + \dots$ f) $\text{Al} + \dots \longrightarrow \text{Al}_2\text{O}_3$

Câu 2: Có 3 lọ đựng riêng biệt các khí sau: oxi, không khí và hidro. Bằng thí nghiệm nào có thể nhận ra được các khí trong mỗi lọ.

Câu 3: Khử 7,2g sắt (II) oxit bằng khí hidro. Hãy:

- a) Viết PTHH của phản ứng
b) Tính khối lượng Sắt thu được.

Môn: SINH HỌC

I, Tự luận

Câu 1: Trình bày các bộ phận của ống tiêu hóa.

Câu 2: Trình bày các bộ phận của tuyến tiêu hóa trong cơ thể.

Câu 3: Vì sao tá tràng lại cong hình chữ C hoặc U?

Câu 4:

a) Tại tá tràng có thể bắt gặp những loại dịch tiêu hóa nào?

b) Nếu không tìm thấy HCl + pepsine, có thể chẩn đoán người này mắc bệnh gì?

Câu 5: Thế nào là trao đổi chất? Ở mức độ cơ thể người tồn tại những quá trình trao đổi chất nào?

Câu 6: Trình bày các quá trình của sự chuyển hóa vật chất và năng lượng? Nêu mối quan hệ của các quá trình đó.

Câu 7: Cơ chế điều hòa sự chuyển hóa vật chất và năng lượng thực hiện bởi những cơ chế nào?

Câu 8: Thân nhiệt của con người là bao nhiêu? Do đâu thân nhiệt luôn được duy trì ổn định như vậy?

Câu 9: Trình bày vai trò của da trong quá trình điều hòa thân nhiệt?

Câu 10: Vitamin là gì? Chúng được phân lại thành mấy nhóm?

Câu 11: Kể tên một số vitamin thông dụng và nguồn cung cấp của chúng?

Câu 12: Thế nào là muối khoáng? Kể tên một số loại muối khoáng cần thiết cho cơ thể.

Câu 13: Vì sao chúng ta nên sử dụng muối iod trong bữa ăn hàng ngày?

Câu 14: Thế nào là bài tiết? Trình bày cấu tạo của hệ bài tiết nước tiểu.

Câu 15: Các biện pháp uống đủ nước, không nên nhịn tiểu, giữ vệ sinh hệ bài tiết nước tiểu,... dựa trên cơ sở khoa học nào?

Câu 16: Trình bày cấu tạo của da. Da có vai trò gì đối với cơ thể?

Câu 17: Để phòng chống các bệnh ngoài da chúng ta nên làm gì?

Câu 18: Trình bày cấu tạo của hệ thần kinh. Nêu chức năng của hệ thần kinh.

Câu 19: Ở người có bao nhiêu đôi dây thần kinh tủy? Chức năng của dây thần kinh tủy là gì?

Câu 20: So sánh thành phần của nước tiểu đầu và thành phần của máu?

Câu 21: Một học sinh lớp 8 mỗi ngày ăn hết 500 gam glucit, 150 gam protein, 20 gam lipit. Hiệu suất tiêu hóa và hấp thụ glucit là 95%, protein là 85%, lipit là 70%. Hãy xác định năng lượng của học sinh đó đưa vào cơ thể trong ngày.

Cho biết:

- 1 gam glucit phân giải hoàn toàn tạo ra 4,3 Kcal.

- 1 gam protein phân giải hoàn toàn tạo ra 4,1 Kcal.

- 1 gam lipit phân giải hoàn toàn tạo ra 9,3 Kcal.

Câu 22:

Giải thích vì sao say rượu thường có biểu hiện chân nam đá chân chiêu?

II, Trắc nghiệm

Câu 1: Ở vỏ não người, rãnh đỉnh là nơi ngăn cách:

A. thùy chẩm với thùy đỉnh.

B. thùy trán với thùy đỉnh.

C. thùy đỉnh và thùy thái dương.

D. thùy thái dương và thùy chẩm.

Câu 2: Lớp mỡ dưới da có vai trò gì:

A. cảm thụ xúc giác: nóng, lạnh.

B. giúp da luôn mềm mại.

C. giúp da không bị thấm nước.

D. chứa mỡ dự trữ và cách nhiệt.

Câu 3: Con người có bao nhiêu đôi dây thần kinh tủy ?

A. 26 đôi.

B. 12 đôi.

C. 31 đôi.



D. 15 đôi.

Câu 4: Hệ bài tiết nước tiểu gồm các cơ quan:

- A. thận, ống thận, bóng đái, cầu thận.
- B. thận, bóng đái, ống đái, cầu thận.
- C. thận, ống dẫn nước tiểu, bóng đái, ống đái.
- D. thận, cầu thận, bóng đái, ống dẫn nước tiểu.

Câu 5: Bộ phận nào giúp da tiếp nhận các kích thích?

- A. Cơ quan thụ cảm.
- B. Mạch máu.
- C. Tuyến nhờn.
- D. Tuyến mồ hôi.

Câu 6: Da có cấu tạo gồm có mấy lớp?

- A. 4.
- B. 2.
- C. 1.
- D. 3.

Câu 7: Vitamin A rất tốt cho mắt có nhiều trong các loại thực phẩm:

- A. muối biển, lúa gạo, ngô nếp.
- B. bơ, trứng, dầu cá, gấc, cà rốt.
- C. thịt lợn, rau ngải, lá tía tô.
- D. ngũ cốc, gan, hạt nảy mầm.

Câu 8: Cơ quan quan trọng nhất của hệ bài tiết nước tiểu là:

- A. thận.
- B. bóng đái.
- C. ống dẫn nước tiểu.
- D. ống đái.

Câu 9: Bộ phận nào của não là trạm cuối cùng chuyển tiếp của tất cả các đường truyền cảm giác từ dưới đi lên não ?

- A. Tiểu não.
- B. Não giữa
- C. Não trung gian.
- D. Cầu não.

Câu 10: Vì sao nói dây thần kinh tủy là dây pha ?

- A. Vì nó bao gồm cả bó sợi thần kinh hướng tâm (cảm giác) và bó sợi thần kinh li tâm (vận động).
- B. Vì nó vừa thu nhận, vừa trả lời kích thích.
- C. Vì nó vừa chịu sự chi phối của hệ thần kinh sinh dưỡng, vừa chịu sự điều khiển của hệ thần kinh vận động.
- D. Vì vừa thu nhận, vừa điều khiển.

Câu 11: Phát biểu nào dưới đây về hệ thần kinh sinh dưỡng ở người là đúng ?

- A. Sợi sau hạch của phân hệ giao cảm và sợi trước hạch của phân hệ đối giao cảm có bao miêlin
- B. Sợi sau hạch của cả hai phân hệ đều có bao miêlin.
- C. Sợi trước hạch của phân hệ giao cảm và sợi sau hạch của phân hệ đối giao cảm có bao miêlin.
- D. Sợi trước hạch của cả hai phân hệ đều có bao miêlin.

Câu 12: Mỗi noron bao gồm:

- A. một thân, nhiều nhánh và nhiều sợi trục.
- B. một thân, nhiều sợi nhánh và một sợi trục.
- C. một thân, một nhánh, một sợi trục.
- D. nhiều thân, nhiều sợi nhánh và một sợi trục.

Môn: NGỮ VĂN

PHẦN I: VĂN BẢN

*Yêu cầu:

- Thuộc tên tác giả, tác phẩm, hoàn cảnh sáng tác.
- Nắm được những nét đặc sắc về nội dung, nghệ thuật của từng văn bản.
- Rèn luyện kỹ năng viết đoạn văn phân tích, cảm nhận về một đoạn thơ, bài thơ hoặc một hình ảnh thơ đặc sắc.

(Chú ý yêu cầu về kiểu đoạn văn nghị luận có lồng ghép kiến thức tiếng Việt)

A. CÁC VĂN BẢN TRONG PHONG TRÀO THƠ MỚI

Câu 1: Điền nội dung thông tin vào bảng sau:

Tên văn bản	Tác giả	Hoàn cảnh sáng tác	Giá trị nội dung	Giá trị nghệ thuật

B. CÁC VĂN BẢN TRONG PHONG TRÀO THƠ CA CÁCH MẠNG

Câu 2: Điền nội dung thông tin vào bảng sau:

Tên văn bản	Tác giả	Hoàn cảnh sáng tác	Giá trị nội dung	Giá trị nghệ thuật

B. CÁC VĂN BẢN NGHỊ LUẬN

Câu 3: Điền nội dung thông tin vào bảng sau:

Tên văn bản	Tác giả	Xuất xứ	Giá trị nội dung	Giá trị nghệ thuật

PHẦN II: TIẾNG VIỆT

*Yêu cầu:

- Nắm vững lý thuyết.
- Vận dụng lý thuyết vào thực hành.
- + Hoàn thành các tập trong SGK.
- + Tìm từ, đặt câu.
- + Sử dụng kiến thức tiếng Việt vào viết đoạn văn.

Câu 1: Nêu khái niệm, đặc điểm hình thức, đặc điểm chức năng của các kiểu câu phân loại theo mục đích nói.

Câu 2: Viết đoạn văn nghị luận có tích hợp phần kiến thức tiếng Việt trên.

PHẦN III : TẬP LÀM VĂN

1.Văn thuyết minh :

- Yêu cầu : Nắm được :
 - Đặc điểm chung của văn bản thuyết minh.
 - Phương pháp làm bài văn thuyết minh
 - Cách làm các dạng bài văn thuyết minh :
 - +Dạng : Thuyết minh về một phương pháp, cách làm
 - + Dạng : Thuyết minh về một danh lam, thắng cảnh

2. Văn nghị luận : Nắm chắc phương pháp viết đoạn văn nghị luận văn học và đoạn văn nghị luận xã hội:

PHẦN IV : MỘT SỐ ĐỀ THAM KHẢO

ĐỀ 1:

PHẦN I:

Cho câu thơ :

Nay xa cách lòng tôi luôn tưởng nhớ

- Nhớ và chép tiếp những câu thơ tiếp theo để hoàn thành khổ thơ?
- Khổ thơ em vừa chép trích trong bài thơ nào? Tác giả là ai? Nêu hoàn cảnh sáng tác của bài thơ.
- Nêu nội dung chính của khổ thơ trên
- Viết một đoạn văn ngắn (10-12 câu) nêu cảm nhận của em về đoạn thơ vừa chép. Trong đoạn văn có sử dụng câu cảm thán (Gạch chân và ghi rõ chú thích)

PHẦN II:

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

Học vẫn chỉ là một phần trong quá trình học hỏi mà thôi. Thông qua học hỏi, bạn sẽ đạt được nhiều thứ hơn: hình thành tính cách, mở mang trí tuệ, học cách tôn trọng người khác và khiêm tốn hơn, bởi vì càng học hỏi bạn càng hiểu rằng kho tàng kiến thức là vô tận. Và bạn có thể học hỏi nhiều thứ từ mọi người chung quanh, từ mỗi trải nghiệm, hay những khó khăn, giống tổ trong đời.

(Theo Cho đi là còn mãi, Azim Jamal & Harvey McKinnon, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, năm 2017, tr.67-68)

- Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn trích
- Tìm một phép liên kết câu, xác định từ ngữ thực hiện phép liên kết này được sử dụng trong đoạn trích.
- Trong đoạn trích trên, em hãy chọn một ý kiến và lí giải vì sao em đồng ý hoặc không đồng ý với ý kiến đó.
- Từ nội dung văn bản phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (từ 7 đến 10 câu) trình bày suy nghĩ của mình về ý nghĩa của việc không ngừng học hỏi.

ĐỀ 2:

PHẦN I:

Cho câu thơ sau :

“Ta nghe hè dậy bên lòng”

- Hãy chép tiếp câu thơ còn lại để hoàn thành khổ thơ?
- Khổ thơ vừa chép trích trong tác phẩm nào? Tác giả là ai?
- Đoạn văn có mấy câu cảm thán? Nêu tác dụng?
- Tiếng chim tu hú ở cuối bài có ý nghĩa gì?
- Viết đoạn văn khoảng 10 - 12 câu theo cách diễn dịch nêu cảm nhận về tâm trạng người tù qua khổ thơ vừa chép. Trong đoạn văn có sử dụng thán từ và một câu nghi vấn. Gạch chân và chỉ rõ

PHẦN II:

Đọc kĩ đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

“Xưa nay, thủ đô luôn là trung tâm về văn hóa, chính trị của một đất nước. Nhìn vào thủ đô là nhìn vào sự suy thịnh của một dân tộc. Thủ đô có ý nghĩa rất lớn. Việc dời đô, lập đô là một vấn đề trọng đại quyết định phần nào với tới sự phát triển tương lai của đất nước. Muốn chọn vùng đất để định đô, việc đầu tiên là phải tìm một nơi “trung tâm của trời đất”, một nơi có thể “rồng cuộn hổ ngồi”. Nhà vua rất tâm đắc và hào hứng nói tới cái nơi “đã đứng ngôi nam bắc đông tây, lại tiện hướng nhìn sông dựa núi”. Nơi đây không phải là miền Hoa Lư chật hẹp, núi non bao bọc lởm chởm mà là “địa thế rộng mà bằng, đất đai cao mà thoáng”. Thật cảm động một vị vua anh minh khai mở một triều đại chói lọi trong lịch sử Đại Việt đã rất quan tâm tới nhân dân. Tim chốn lập đô cũng vì dân, mong cho dân được hạnh phúc: “Dân khỏi chịu cảnh ngập lụt”. Nơi đây dân sẽ được hưởng no ấm thái bình vì “muôn vật cũng rất mực tốt tươi...”. Nhà vua đánh giá kinh đô mới “Xem khắp đất Việt ta, chỉ nơi này là thắng địa. Thật là chốn hội tụ trọng yếu của bốn phương đất nước, cũng là nơi kinh đô bậc nhất của đế vương muôn đời”. Chính vì thế nhà vua mới bày tỏ ý muốn: “Trẫm muốn dựa vào sự thuận lợi của đất ấy để định chỗ ở. Các khanh nghĩ thế nào?”.

(Nguồn: Internet)

Câu 1: Đoạn trích trên khiến em liên tưởng đến văn bản nào đã học trong chương trình Ngữ văn 8, tập II? Cho biết tác giả và thời điểm ra đời của tác phẩm đó?

Câu 2: Tác phẩm được đề cập đến trong đoạn trích trên ra đời có ý nghĩa như thế nào đối với dân tộc Đại Việt lúc bấy giờ?

Câu 3:

- Xác định kiểu câu của hai câu sau: (1) “Trẫm muốn dựa vào sự thuận lợi của đất ấy để định chỗ ở.” (2) “Các khanh nghĩ thế nào?”.

b. Hãy cho biết mỗi câu văn trên thực hiện hành động nói nào?

Câu 4 : Viết đoạn văn (khoảng 10 dòng) trình bày cảm nghĩ của em về tác giả, người được nhận định là “*một vị vua anh minh khai mở một triều đại chói lọi trong lịch sử Đại Việt đã rất quan tâm tới nhân dân*”.

ĐỀ 3:

PHẦN I:

Đọc đoạn thơ sau đây và trả lời các câu hỏi:

*“Khi trời trong, gió nhẹ, sớm mai hồng
Dân trai tráng bơi thuyền đi đánh cá.
Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã
Phăng mái chèo, mạnh mẽ vượt trường giang.
Cánh buồm giương to như mảnh hồn làng
Rướn thân trắng bao la thâu góp gió...”*

(Ngữ văn 8- tập 2, trang 16)

Câu 1: Đoạn thơ trên trích từ tác phẩm nào? Tác giả là ai? Trình bày hoàn cảnh sáng tác bài thơ

Câu 2: Bài thơ được viết theo thể thơ nào? Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ

Câu 3: Câu thơ: *Khi trời trong, gió nhẹ, sớm mai hồng
Dân trai tráng bơi thuyền đi đánh cá.*

thuộc kiểu câu nào theo mục đích nói? Xác định **các chức năng** của **kiểu câu** em vừa tìm được.

Câu 4: Chỉ ra các biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn văn trên.

Câu 5: Nêu nội dung chính của đoạn thơ trên

Câu 6 : Viết một đoạn văn ngắn trình bày cảm nhận về thiên nhiên và con người qua đoạn thơ trên

PHẦN II:

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

"Xưa nhà Thương đến vua Bàn Canh năm lần dời đô; nhà Chu đến vua Thành Vương cũng ba lần dời đô. Phải đâu các vua thời Tam đại theo ý riêng mà tự tiện chuyển dời? Chỉ vì muốn đóng đô ở nơi trung tâm, mưu toan nghiệp lớn, tính kế muôn đời cho con cháu; trên vâng mệnh trời, dưới theo ý dân, nếu thấy thuận tiện thì thay đổi. Cho nên vận nước lâu dài, phong tục phồn thịnh..."

(Ngữ văn 8- tập 2)

Câu 1: Đoạn văn trên trích trong văn bản nào? Do ai sáng tác? Trình bày hoàn cảnh sáng tác của văn bản ấy.

Câu 2: Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn văn trên.

Câu 3: Hai câu “*Xưa nhà Thương đến vua Bàn Canh năm lần dời đô; nhà Chu đến vua Thành Vương cũng ba lần dời đô. Phải đâu các vua thời Tam đại theo ý riêng mà tự tiện chuyển dời?*” thuộc kiểu câu gì? Chúng dùng với mục đích gì?

Câu 4: Theo tác giả thì việc dời đô của các vua nhà Thương, nhà Chu nhằm mục đích gì? Kết quả việc dời đô ấy ra sao?

Câu 5 : Viết đoạn văn từ 10-15 câu nêu cảm nhận của em về tác giả của văn bản trên?

Môn: LỊCH SỬ

HS ôn tập nội dung bài 24, 25, 26

1. Tập trung vào các cuộc kháng chiến tiêu biểu từ 1858 đến 1873?
2. Thực dân Pháp đánh Bắc Kỳ lần thứ nhất. Cuộc kháng chiến ở Hà Nội và các tỉnh đồng bằng Bắc Kỳ
3. Thực dân Pháp đánh Bắc Kỳ lần thứ hai .
4. Hiệp ước Pa-to-not nhà nước phong kiến Việt Nam sụp đổ

Môn: ĐỊA LÝ

- Câu 1:** Nêu vị trí địa lí và giới hạn của khu vực Đông Nam Á.
Câu 2: Nêu đặc điểm tự nhiên khu vực Đông Nam Á.
Câu 3: Nêu đặc dân cư Đông Nam Á.
Câu 4: Trình bày đặc điểm chuyển dịch cơ cấu kinh tế của các nước Đông Nam Á.
Câu 5: Mục tiêu hợp tác của Hiệp hội các nước Đông Nam Á đã thay đổi như thế nào qua thời gian?
Câu 6: Phân tích những lợi thế và khó khăn của Việt Nam khi trở thành thành viên của ASEAN.
Câu 7: Trình bày đặc điểm vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên của đất nước Lào.
Câu 8: Trình bày đặc điểm vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên của đất nước Cam-pu-chia.
Câu 9: Nêu đặc điểm vị trí và giới hạn lãnh thổ Việt Nam.
Câu 10: Nêu đặc lãnh thổ Việt Nam.
Câu 11: Nêu đặc điểm chung của vùng biển Việt Nam.
Câu 12: Biển đã đem lại những thuận lợi và khó khăn gì đối với kinh tế và đời sống của nhân dân ta?
Câu 13: Chứng minh rằng nước ta có nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú, đa dạng.
Câu 14: Trình bày vấn đề khai thác và bảo vệ tài nguyên khoáng sản ở nước ta.

-
- Câu 1.** Cây lương thực chủ yếu của khu vực Đông Nam Á là
 A. Lúa gạo B. Ngô C. Sắn D. Lúa mì
- Câu 2.** Từ bắc vào nam, phần đất liền nước ta kéo dài khoảng bao nhiêu vĩ tuyến?
 A. 16⁰ vĩ tuyến B. 15⁰ vĩ tuyến C. 17⁰ vĩ tuyến D. 18⁰ vĩ tuyến
- Câu 3.** Trên biển Đông có hai hướng gió thổi chính là
 A. Bắc và Đông Bắc. B. Tây Bắc và Đông Nam.
 C. Tây Nam và Đông Bắc. D. Nam và Tây Nam.
- Câu 4.** Phần đất liền Đông Nam Á có tên là
 A. quần đảo Mã-lai B. bán đảo Ấn Độ C. bán đảo Trung Ấn D. đông Dương
- Câu 5.** Khoáng sản bôxít tập trung nhiều ở vùng nào của nước ta?
 A. Trung du miền núi phía Bắc. B. Tây Nguyên.
 C. Đồng bằng sông Cửu Long. D. Đông Nam Bộ.
- Câu 6.** Quần đảo xa nhất của nước ta là
 A. Hoàng Sa thuộc thành phố Đà Nẵng. B. Phú Quý thuộc tỉnh Quảng Ninh
 C. Phú Quốc thuộc tỉnh Kiên Giang D. Trường Sa thuộc tỉnh Khánh Hòa
- Câu 7.** Vịnh Hạ Long được UNESCO công nhận là Di sản Thiên nhiên Thế giới lần đầu tiên vào năm nào?
 A. 1993. B. 1995. C. 2000. D. 1994.
- Câu 8.** Để hạn chế tình trạng khai thác khoáng sản trái phép gia tăng, nhà nước ta đã ban hành bộ luật gì?
 A. Luật bảo vệ các nguồn tài nguyên chung. B. Luật đất đai.
 C. Luật tài nguyên. D. Luật khoáng sản.
- Câu 9.** Lượng mưa trung bình năm trên đảo Bạch Long Vĩ là
 A. 1227 mm/ năm. B. 1172 mm/năm. C. 1127mm/năm. D. 1227 mm/năm
- Câu 10.** Khu vực Đông Nam Á chủ yếu nằm trong kiểu khí hậu nào?
 A. Khí hậu cận nhiệt Địa Trung Hải B. Khí hậu núi cao
 C. Khí hậu gió mùa D. Khí hậu lục địa
- Câu 11.** Điểm cực Nam phần đất liền của nước ta có tọa độ địa lí là
 A. 8⁰34'B và 104⁰40'Đ. B. 12⁰23'B và 109⁰24'Đ
 C. 23⁰23'B và 105⁰20'Đ D. 22⁰22'B và 102⁰20'Đ
- Câu 12.** Cây công nghiệp được trồng chủ yếu của Đông Nam Á là
 A. Bông B. Chà là C. Cà phê D. Củ cải đường
- Câu 13.** Các nước Đông Nam Á đang tiến hành công nghiệp hóa bằng cách nào?
 A. Phát triển các ngành công nghiệp hiện đại như: hàng không vũ trụ, nguyên tử,...

- B. Phát triển công nghiệp điện tử: chế tạo các thiết bị điện, máy tính điện tử, người máy công nghiệp.
 C. Phát triển các ngành công nghiệp sản xuất hàng hóa phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu
 D. Phát triển thêm các ngành công nghiệp nặng: Luyện kim, cơ khí,...

Câu 14. Biển Đông có đặc điểm là

- A. biển lớn, mở, mang tính chất nhiệt đới gió mùa.
 B. biển lớn, mở và nóng quanh năm.
 C. biển nhỏ, tương đối kín và nóng quanh năm.
 D. biển lớn, tương đối kín, mang tính chất nhiệt đới gió mùa.

Câu 15. Đông Nam Á có bao nhiêu quốc gia?

- A. 12 B. 11 C. 10 D. 9

Câu 16. Các mỏ than lớn của nước ta phân bố tập trung ở đâu?

- A. Quảng Ninh. B. Cao Bằng. C. Yên Bái. D. Lào Cai.

Câu 17. Việt Nam gia nhập ASEAN vào năm nào?

- A. 1995 B. 1967 C. 1984 D. 1997

Câu 18. Hiện ASEAN nay có bao nhiêu thành viên?

- A. 11 B. 12 C. 10 D. 9

Câu 19. Quốc gia duy nhất không giáp biển ở Đông Nam Á là

- A. Việt Nam B. Lào C. Thái Lan D. Cam-pu-chia

Câu 20. Cảnh quan chủ yếu của khu vực Đông Nam Á là

- A. rừng lá kim B. xavan cây bụi
 C. hoang mạc và bán hoang mạc D. rừng nhiệt đới ẩm thường xanh

Câu 21. Những năm đầu các nước trong Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á hợp tác về lĩnh vực nào?

- A. Văn hóa B. Quân sự C. Kinh tế D. Giáo dục

Câu 22. Chủng tộc chủ yếu ở Đông Nam Á là

- A. Môn-gô-lô-it và Ô-xtra-lô-it. B. Ô-xtra-lô-it và Ô-rô-pê-ô-it
 C. Ô-rô-pê-ô-it và Ô-xtra-lô-it. D. Môn-gô-lô-it và Ô-rô-pê-ô-it

Câu 23. Điểm cực Bắc phần đất liền của nước ta thuộc địa phận tỉnh thành nào?

- A. Cà Mau B. Hà Giang C. Khánh Hòa D. Điện Biên

Câu 24. Lượng mưa trung bình năm của biển Việt Nam

- A. 1000mm – 1300 mm. B. 1100mm – 1300 mm.
 C. 1100mm – 1200 mm. D. 1100mm – 1400 mm.

Câu 25. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á ra đời vào năm nào?

- A. 1965 B. 1967 C. 1968 D. 1966

Câu 26. Đông Nam Á chịu nhiều thiên tai nào?

- A. Bão tuyết B. Bão nhiệt đới C. Hạn hán kéo dài D. Lốc xoáy

Câu 27. Nguyên nhân chủ yếu nào làm cho khí hậu các nước Đông Nam Á không bị khô hạn như những vùng có cùng vĩ độ ở châu Phi và Tây Nam Á?

- A. Gió mùa B. Địa hình C. Dòng biển D. Giáp biển

Câu 28. Hiện nay có bao nhiêu tỉnh và thành phố của Việt Nam giáp biển?

- A. 28. B. 18. C. 38. D. 30.

Câu 29. Các dải núi ở bán đảo Trung Ấn có hướng chủ yếu là

- A. bắc- nam và tây bắc-đông nam. B. tây – đông hoặc gần tây-đông.
 C. bắc- nam hoặc gần bắc-nam D. tây-đông và bắc- nam.

Câu 30. Cơ cấu kinh tế của các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á có sự chuyển dịch theo hướng

- A. giảm tỉ trọng khu vực nông nghiệp và công nghiệp tăng tỉ trọng dịch vụ trong cơ cấu GDP.
 B. tăng tỉ trọng khu vực nông nghiệp và công nghiệp giảm tỉ trọng dịch vụ trong cơ cấu GDP
 C. giảm tỉ trọng khu vực nông nghiệp, tăng tỉ trọng khu vực công nghiệp và dịch vụ trong cơ cấu GDP.
 D. giảm tỉ trọng khu vực nông nghiệp và công nghiệp tăng tỉ trọng dịch vụ trong cơ cấu GDP

Câu 31. Chế độ thủy triều mỗi ngày chỉ có một lần nước lên và một lần nước xuống rất đều đặn trên biển Đông được coi là điển hình của thế giới thuộc vịnh nào?

- A. Vịnh Bắc Bộ. B. Vịnh Nha Trang. C. Vịnh Thái Lan. D. Vịnh Cam Ranh.

Câu 32. Khu vực Đông Nam Á là cầu nối của hai đại dương nào?

- A. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương. B. Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.



- C. Ấn Độ Dương và Đại Tây Dương. D. Thái Bình Dương và Bắc Băng Dương.
- Câu 33.** Diện tích phần đất liền của Việt Nam là
 A. 313 221 km² B. 3260 km² C. 331 212 km² D. 323 212 km²
- Câu 34.** Phần hải đảo của Đông Nam Á chịu những thiên tai nào?
 A. Bão tuyết B. Lốc xoáy C. Động đất, núi lửa D. Hạn hán kéo dài
- Câu 35.** Khu vực Đông Nam Á gồm mấy bộ phận?
 A. 4 B. 1 C. 2 D. 3
- Câu 36.** Đông Nam Á là cầu nối của hai châu lục nào?
 A. Châu Á và Châu Đại Dương. B. Châu Á và châu Âu.
 C. Châu Á và châu Phi. D. Châu Á và châu Mỹ.
- Câu 37.** Phần lớn các mỏ khoáng sản của nước ta có trữ lượng thuộc loại
 A. vừa và nhỏ. B. lớn. C. nhỏ. D. vừa.
- Câu 38.** Nhiệt độ trung bình năm của nước biển trên tầng mặt là
 A. dưới 22⁰C. B. trên 23⁰C. C. dưới 21⁰C. D. dưới 23⁰C.
- Câu 39.** Lãnh thổ phần đất liền của Việt Nam nằm trong múi giờ thứ mấy theo giờ GMT?
 A. Múi giờ thứ 9 B. Múi giờ thứ 6 C. Múi giờ thứ 8 D. Múi giờ thứ 7
- Câu 40.** Chiều dài đường bờ biển của Việt Nam là
 A. 1650km. B. 4450km. C. 3260km. D. 2360km



I. Choose the word that has underlined part pronounced differently from the rest.

- | | | | |
|-------------------------|---------------------|-----------------------|---------------------|
| 1. A. <u>i</u> con | B. <u>v</u> isual | C. <u>s</u> cenic | D. <u>d</u> isaster |
| 2. A. <u>t</u> erritory | B. <u>S</u> cottish | C. <u>o</u> ften | D. <u>t</u> ornado |
| 3. A. <u>p</u> arade | B. <u>r</u> age | C. <u>e</u> arthquake | D. <u>c</u> limate |
| 4. A. <u>p</u> anel | B. <u>p</u> lace | C. <u>w</u> aste | D. <u>s</u> ave |
| 5. A. <u>c</u> ycled | B. <u>W</u> alked | C. <u>c</u> rossed | D. <u>b</u> rushed |

II. Choose the word that has different stress pattern.

- | | | | |
|------------------|---------------|--------------|--------------|
| 1. A. geography | B. evacuate | C. emergency | D. temporary |
| 2. A. scatter | B. earthquake | C. collapse | D. mudslide |
| 3. A. medical | B. natural | C. Kangaroo | D. visitor |
| 4. A. linguistic | B. classical | C. phonetic | D. romantic |
| 5. A. payee | B. Chinese | C. coffee | D. trainee |

III Choose the best answer A, B, C or D to complete the sentence.

- Air pollution has many effects _____ the environment and living organisms. A. in B. of C. for D. on
- The volcano has erupted approximately once every ten years _____ 1970. A. since B. in C. From D. for
- After a severe storm, there is often _____ along the shore that will need to be removed. A. waste B. debris C. lava D. junk
- In the 1980s, acid rain _____ widespread damage to forests in the areas.
 A. made of B. resulted in C. led for D. caused by
- _____ plastic takes so long to break down, it pollutes the land and water.
 A. Even though B. While C. Since D. Because of
- If I had the chance to take part in an International summer camp, I _____ very excited.
 A. am B. was C. will be D. would be
- _____ do earthquakes usually last? - Less than one minute. A. How strong B. How long C. How often D. How far
- Niagara Falls is a great natural _____ on the border of the USA and Canada. A. castle B. Loch C. spectacle D. Symbol
- English is the _____ language of many countries such as the US, the UK, and Australia.
 A. international B. usual C. popular D. official
- "A hurricane is heading toward our home town." - "_____"

- A. That's a relief. B. How interesting! C. Glad to hear. D. Oh my God!
11. Do you think there would be less conflict in the world if all people _____ the same language?
A. spoke B. speak C. had spoken D. will speak
12. If you can give me one good reason for your acting like this, _____ this incident again.
A. I will never mention B. I never mention C. will I never mention D. I don't mention
13. If I had known you were asleep, I _____ so much noise when I came in.
A. didn't make B. wouldn't have made C. won't make D. don't make
14. Unless you _____ all of my questions, I can't do anything to help you.
A. answered B. answer C. would answer D. are answering
15. If the factory _____ dumping poison into the lake, all the aquatic animals will die.
A. continues B. continued C. will continue D. continue
16. A _____ is sudden flooding that occurs when water rises quickly within several hours of a heavy rain.
A. quick flood B. rapid flood C. flash flood D. hot flood
17. Monsoon rains across Thailand _____ millions of people in 61 of its provinces.
A. has affected B. have affected C. have effect D. have influenced
18. Typhoon Haiyan made the damage, and _____ of life became great in the Philippines.
A. lose B. loses C. losing D. loss

IV. Choose the underlined word or phrase, A, B, C or D that needs correcting.

1. A heatwave can lead in widespread drought and increase the risk of wildfires.
A B C D
2. The Sydney Opera House is a symbolize for not only a City, but a whole country and continent.
A B C D
3. Noise pollution is thought having less damage to humans than water or air pollution.
A B C D
4. If people keep cutting down trees and they wipe out forests, there will be more floods.
A B C D

V. Supply the correct form of the words in brackets.

1. A natural disaster can cause _____ of life or property damage. (**lose**)
2. Human greenhouse gas emissions are causing _____ warming. (**globe**)
3. Kangaroos and koalas are only _____ to Australia. (**nation**)
4. Hurricane Katrina was one of the _____ hurricanes ever to hit the United States. (**dead**)
5. Filters do not remove all _____ from water. (**contaminate**)

VI. Choose the word or phrase which best fits each gap.

What is pollution? Stinky stuff? Muck? Poison? Yes, all those things... and more. Some is obvious like smoke (1) _____ you can see but much of it is not obvious at all. Yet you're eating it and drinking it and breathing it most of the time. And what is worse is that all this muck (2) _____ all other life on Earth. You can find pollution made by people just about (3) _____ on the planet. Even (4) _____ places like the Arctic are badly polluted by nasty Chemicals made by people. The polar bears and seals there have poisonous Chemicals made by people in their bodies and (5) _____ do the Inuit people who live with them. These nasty things kill many animals and make others sick - including penguins (6) _____ the Antarctic. They also kill people and make them ill too. There's nowhere on the planet (7) _____ with no pollution; (8) _____ the bottom of the sea or high up in the air.

1. A. what B. where C. when D. which
2. A. pollutes B. affects C. results D. attracts
3. A. everywhere B. nowhere C. wherever D. somewhere
4. A. remote B. quiet C. interesting D. crowded
5. A. either B. also C. neither D. so
6. A. of B. on C. in D. at
7. A. made B. left C. taken D. led
8. A. now that B. but for C. not even D. no ever

VII. Read the following passage and choose the best answers each of the questions.

Nylon was invented in the early 1930s by an American chemist, Julian Hill. Other scientists worked with his invention and finally on 27 October 1938, Nylon was **introduced** to the world. It was cheap and strong and immediately became successful, especially in the making of ladies' stocking.

Today, nylon is found in many things: carpets, ropes, seat belts, furniture, computers, and even spare parts of the human body. It has played an important part : in our lives for over 50 years.

- Julian Hill was a/ an _____. A. chemist B. American C. inventor D. all are correct
- Nylon can be found in _____. A. many things B. spare parts of the human body C. furniture D. all are correct
- What does the word **"introduce"** in line 3 mean?
A. tell somebody your name B. tell somebody the name of a person
C. bring something new into use for the 1st time D. bring something somewhere
- Nylon _____. A. was invented by Julian Hill B. was strong but expensive
C. was not very popular D. all are correct
- Which of the following is not true?
A. Nylon was used to make ladies' stocking. B. At first, people didn't want to use Nylon.
C. Today, Nylon still plays an important part in our lives. D. We can found Nylon in computers.

WRITING

Write the new sentence using the word given with the same meaning

- Graham Bell invented the telephone many years ago. (The telephone)
-> _____
- She hasn't used this bicycle for a long time. { This bicycle)
-> _____ -- _____
- I'm not you but I think you should recycle these plastic carrier bags (If)
-> _____
- Eating too much sugar can result in health problems (lead)
-> _____
- Acid rain is dangerous. Trees' leave are damaged (because of)
-> _____

II. Combine each pair of sentences to make a conditional sentence type 1.

- Students are more aware of protecting the environment. Teachers teach environmental issues at school.
If
- Light pollution happens. Animals change their behaviour patterns.
If
- The water temperature increases. Some aquatic creatures are unable to reproduces.
If

III : conditional sentence type 2

- There is so much light in the city at night. We can not see the stars clearly.
If
- We turn on the heater all the time. We have to pay three million dong for electricity a month.
If
- The karaoke bar makes so much noise almost every night. The residents complain to its owner.
If
- She has a headache after work every day. She works in a noisy office.
If

IV. Rewrite the sentences below without changing their original meaning.

- Radioactive pollution is very dangerous. It can cause abnormal growth. [since]
.....
- Leaves are damaged. The tree cannot get enough food energy to stay healthy. [because]
.....
- I don't have much money now, but I want to buy a house in PhuCuong.
.....



If
 4. Light pollution happens. There is a change in animals' living patterns.
 If

TEST

Choose the word that the underlined words pronounce different from others.

- | | | | |
|------------------|-------------|------------|------------|
| 9. A. cycled | B. Walked | C. crossed | D. brushed |
| 10. A. station | B. mistake | C. safety | D. action |
| 11. A. territory | B. Scottish | C. often | D. tornado |

Choose the word whose main stressed syllable is different from the rest. Circle A, B, C or D.

- | | | | |
|-------------------|--------------|---------------|----------------|
| 12. A. emergency | B. astrology | C. scientific | D. environment |
| 13. A. linguistic | B. classical | C. phonetic | D. romantic |
| 14. A. payee | B. Chinese | C. coffee | D. trainee |

C.VOCABULARY AND GRAMMAR

Choose the best words or phrases to complete the following sentences.

- 15 Can you repair my bike?
 A. adjust B. use C. fix D. correct
- 16 If Jake _____ to go on the trip, would you have gone?
 A. doesn't agree B. didn't agree C. hadn't agreed D. wouldn't agree
17. 1. Air pollution has many effects _____ the environment and living organisms.
 A. in B. of C. for D. on
18. The volcano has erupted approximately once every ten years _____ 1970.
 A. since B. in C. from D. for
19. After a severe storm, there is often _____ along the shore that will need to be removed.
 A.waste B.debris C lava D.junk
20. Typhoon Haiyan made the damage, and _____ of life became great in the Philippines
 A. loss B.loses C losing D. loss
- 21.All our English teachers are _____ speakers.
 A. native B. original C. foreign D. formal
20. Human greenhouse gas emissions are causing _____ warming
 A. internation B.global C oversea D.abroad
21. Do you think there would be less conflict in the world if all people _____ the same language?
 A. spoke B.speak C.had spoken D. will speak
22. English _____ in many parts of the worlds
 A. speak B.spoke C. is spoken D.speaking
23. _____ plastic takes so long to break down, it pollutes the land and water.
 A. Even though B. While C. Since D. Because of

Mark the letter A, B, C or D to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined part.

24. During the earthquake, a lot of buildings collapsed, which killed thousands of people.
 A. went off accidentally B. fell down unexpectedly C. exploded suddenly D. erupted violently

Mark the letter A, B, C or D to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s)

- 25 We offer a speedy and secure service of transferring money in less than 24 hours.
 A. uninterested B.unsure C. slow D. open

Mark the letter A, B, C or D to indicate the most suitable response theo complete the following exchanges.

26. "A hurricane is heading toward our home town." - " _____ "
 A. That's a relied. B. How interesting! C. Glad to hear. D. Oh my God!
27. Jane: "Do you fancy a coffee?"Mike: " _____ ."
 A. Oh, dear B. Everything is ok C. Oh, yes. I'd love one D. How do you do

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the underlined part that needs correction

- 28.The Sydney Opera House is a symbolize for not only a City, but a whole country and continent. A B C D

29. If people keep cutting down trees and they wipe out forests, there will be more floods.
 A B C D
30. Have you come home before the tornado touched down this afternoon?
 A B C D

Read the passage and decide which answer A, B, C, or D best fits each space.

Light pollution is not (31) _____ serious as water or air pollution. (32) _____, it is the type of pollution that (33) _____ more in cities than in rural areas. In the past, we could sit out at night and gaze at glittering stars in the sky and light from objects in the outer space. Nowadays, cities are covered with lights from buildings, streets, advertising displays, many of which direct the lights up into the sky and into many unwanted places. The real problem is that it is very (34) _____ to apply light to almost everything at night. Millions of tons of oil and coal are used to produce the power to light the sky. Eye strain, (35) _____ of vision and stress are what people may get from light pollution. Too much light at night can harm our eyes and also harm the hormones that help us to see things properly.

31. A. as B. more C. much D. only
 32. A. Moreover B. However C. Therefore D. Nevertheless
 33. A. happen B. occur C. occurs D. is occurred
 34. A. waste B. wasteful C. wasting D. wastes
 35. A. lose B. lost C. loss D. losing

Choose the item among A, B, C or D that best answers the question about the passage.

Nylon was invented in the early 1930s by an American chemist, Julian Hill. Other scientists worked with his invention and finally on 27 October 1938, Nylon was introduced to the world. It was cheap and strong and immediately became successful, especially in the making of ladies' stocking. Today, nylon is found in many things: carpets, ropes, seat belts, furniture, computers, and even spare parts of the human body. It has played an important part : in our lives for over 50 years.

36. Julian Hill was a/ an _____
 A. England B. doctor C. inventor D. all are correct
37. Nylon can be found in _____
 A. many things B. spare parts of the human body C. Furniture D. all are correct
38. What does the word "introduce" in line 3 mean?
 A. tell somebody your name B. tell somebody the name of a person
 C. bring something new into use for the 1st time D. bring something somewhere
39. Nylon _____ .
 A. was invented by Julian Hill B. was strong but expensive
 C. was not very popular D. all are correct
40. Which of the following is **not true**?
 A. Nylon was used to make ladies' stocking. B. At first, people didn't want to use Nylon.
 C. Today, Nylon still plays an important part in our lives. D. We can found Nylon in computers

Choose the best answer

41. In spite of being short, they still love playing sports.
 A. Because they are short, they still love playing sports. B. Being short causes to play sports
 C. Although they are short, they still love playing sports. D. Because short, they still love sports.
42. My father hasn't smoked cigarettes for a year.
 A. It's a year since my father last smoked cigarettes. B. It's a year ago that my father smoked cigarettes.
 C. It's a year that my father hasn't smoked cigarettes. D. It's a cigarette that my father smoked a year ago.
43. I can't do the test because it's so difficult
 A. If the test isn't difficult, I can do it B. If the test weren't difficult, I could do it
 C. If the test weren't difficult, I can do it D. If the test hasn't been difficult, I could do it
44. *we / should / stop / destroying / forests / as they / important / our environment.*



- A. We should stop destroy forests as they're important to our environment.
 B. We should stop destroying forests as they're important to our environment.
 C. We should stop destroy forests as they're important to environment.
 D. We should stop to destroy forests as they're important to our environment

45. I / think / we / turn / light / before / leaving / room.

- A. I think we should turn the light before leaving the room.
 B. I think we should turn off the light before leaving the room.
 C. I think we should turn off light before leaving the room.
 D. I think we should turn off the light before leaving room

Complete the sentence so it has the same meaning as the sentence above

46. She hasn't used this bicycle for a long time. { This bicycle)

-> _____

47. I'm not you but I think you should recycle these plastic carrier bags (If)

-> _____

48 All flight had to be cancelled as a result of the pilots' sudden strike (so)

-> _____

Combine each pair of sentences to make one sentence, using the words given in brackets.

49. Acid rain is dangerous. Trees; leaves are damaged. (because of)

=>

50. Fossil fuel such as coal or oil are burned . Acid gases are produced. (so)



BÀI 12: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN TRONG GIA ĐÌNH

Khái niệm: Gia đình là cái nôi nuôi dưỡng mỗi con người, là môi trường quan trọng hình thành và giáo dục nhân cách

1. Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ, ông bà:

* Cha mẹ:

- Được:

- + Nuôi dạy con thành công dân tốt.
- + Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con.
- + Tôn trọng ý kiến của con.

- Không được:

- + Phân biệt, đối xử giữa các con.
- + Ngược đãi, xúc phạm con.
- + Ép buộc con làm những điều trái pháp luật, đạo đức.

- Ông bà:

- + Trông nom chăm sóc, giáo dục cháu.
- + Nuôi dưỡng các cháu khi không có người chăm sóc.

2. Quyền và nghĩa vụ của con cháu, anh chị em

- Con cháu có bổn phận yêu quý kính trọng biết ơn cha mẹ, ông bà, có quyền và nghĩa vụ chăm sóc nuôi dưỡng cha mẹ, ông bà, đặc biệt khi ông bà, cha mẹ ốm đau già yếu. Nghiêm cấm con cháu có hành vi ngược đãi, xúc phạm ông bà, cha mẹ.

- Anh chị em có bổn phận thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau và nuôi dưỡng nhau nếu không còn cha mẹ

Bài 13: PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI

Thế nào là tệ nạn xã hội ?

- Là hiện tượng xã hội bao gồm những hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức và pháp luật, gây hậu quả xấu về mọi mặt đối với đời sống xã hội như : cờ bạc, ma túy, mại dâm, mê tín dị đoan....

Tác hại của tệ nạn xã hội

- Ảnh hưởng đến sức khỏe, đạo đức, tinh thần..
- Làm thiệt hại kinh tế gia đình và đất nước.
- Phá vỡ hạnh phúc gia đình.
- Gây mất trật tự an ninh xã hội.
- Suy thoái nòi giống....

Một số qui định của pháp luật về phòng chống tệ nạn xã hội

- Một số qui định của pháp luật về phòng chống tệ nạn : đánh bạc, ma túy, mại dâm...
- Một số hành vi trẻ em không được làm
- Nghiêm cấm hành vi lôi kéo, dụ dỗ trẻ em sa vào tệ nạn xã hội

Trách nhiệm của công dân trong việc phòng, chống các tệ nạn xã hội?

- Sống giản dị, lành mạnh, tích cực rèn luyện TĐTT.
- Tuân theo những qui định của pháp luật.
- Tích cực tham gia các hoạt động phòng chống tệ nạn xã hội trong nhà trường và địa phương

BÀI 14: PHÒNG CHỐNG NHIỄM HIV/ AIDS

1 - HIV/AIDS

- HIV là vi rút gây suy giảm miễn dịch
- AIDS là hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải.

2- Con đường lây truyền:

- Lây qua đường máu
- Lây từ mẹ sang con
- Lây qua quan hệ tình dục

3- Tác hại:

- HIV/AIDS là đại dịch của thế giới và nhân loại: huỷ hoại sức khỏe, cướp đi tính mạng con người; phá hoại hạnh phúc gia đình; huỷ hoại tương lai, nòi giống dân tộc; ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế- XH của đất nước.

4. Quy định của pháp luật về phòng tránh nhiễm HIV/AIDS

- Mỗi người có trách nhiệm thực hiện những biện pháp phòng tránh HIV để bảo vệ mình và người thân....
- Nghiêm cấm các hành vi mua dâm, bán dâm, dụ dỗ gái mại dâm hoặc các hành vi làm lây truyền HIV khác
- Người nhiễm HIV/AIDS có quyền giữ bí mật về tình trạng bị bệnh của mình nhưng phải thực hiện các biện pháp phòng tránh cho người khác .

5- Cách phòng tránh:

- Tránh tiếp xúc với máu người bệnh
- Không dùng chung kim tiêm
- Không quan hệ tình dục

Bài 15 PHÒNG NGỪA TAI NẠN VŨ KHÍ VÀ CÁC CHẤT ĐỘC HẠI

1. Các loại vũ khí, chất cháy, nổ và chất độc hại:

- Vũ khí: dao, kiếm, súng đạn, bom, mìn, lựu lê...
- Chất cháy: Xăng, dầu hỏa, cồn rượu, than, củi...
- Chất nổ: Thuốc nổ, thuốc pháo, gas...
- Chất độc hại: thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất, chất độc da cam, thủy ngân, chất phóng xạ...

2. Tác hại của tai nạn do vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại

- Tàn phế, mất khả năng lao động, chết người.
- Tổn thất tài sản của cá nhân, gia đình, xã hội.

3. Các qui định của pháp luật

4. Trách nhiệm của công dân:

- Chấp hành các quy định của PL về phòng ngừa tai nạn do cháy nổ, các chất độc hại gây ra.
- Tuyên truyền, nhắc nhở mọi người cùng thực hiện
- Tố cáo hành vi vi phạm pháp luật.

Môn: CÔNG NGHỆ

I. TRẮC NGHIỆM :

Câu 1. Đèn sợi đốt được phát minh vào năm nào?

- A. 1939 B. 1879 C. 1909 D. 2010

Câu 2. Đèn sợi đốt có đặc điểm:

- A. Phát ra ánh sáng liên tục
B. Phát ra ánh sáng không liên tục
C. Hiệu suất phát sáng cao
D. Tuổi thọ cao

Câu 3. Đồ dùng nào sau là loại điện nhiệt

- A. Máy bơm nước
B. Bóng đèn sợi đốt
C. Bàn là điện
D. Cả B và C

Câu 4. Năng lượng đầu ra của đồ dùng điện nhiệt :

- A. Điện B. Quang C. Nhiệt D. Cơ

Câu 5. Điện trở của dây đốt nóng:

- A. Phụ thuộc vào điện trở suất của vật liệu dẫn điện làm dây đốt nóng, tỉ lệ với chiều dài và tiết diện của dây đốt nóng
B. Phụ thuộc vào điện trở suất của vật liệu dẫn điện làm dây đốt nóng, tỉ lệ thuận với chiều dài và tiết diện của dây đốt nóng
C. Phụ thuộc vào điện trở suất của vật liệu dẫn điện làm dây đốt nóng, tỉ lệ với chiều dài và tỉ lệ nghịch tiết diện của dây đốt nóng
D. Phụ thuộc vào điện trở suất của vật liệu dẫn điện làm dây đốt nóng, tỉ lệ thuận với chiều dài và tỉ lệ nghịch tiết diện của dây đốt nóng

Câu 6. Dây đốt nóng có yêu cầu:

- A. Là vật liệu dẫn điện tốt
B. Vật liệu dẫn điện có điện trở suất cao và chịu được nhiệt độ cao
C. Vật liệu cách điện có điện trở suất cao và chịu được nhiệt độ cao
D. Vật liệu dẫn điện có điện chịu được nhiệt độ cao

Câu 7. Năng lượng đầu vào của đồ dùng điện cơ :

- A. Điện
B. Quang
C. Nhiệt
D. Cơ

Câu 8: Động cơ điện (máy giặt, máy bơm nước...) là thiết bị điện chuyển điện năng thành:

- A. Nhiệt năng.
B. Quang năng
C. Cơ năng.
D. Tất cả đều đúng

Câu 9: Hai bộ phận chính của động cơ điện xoay chiều một pha là:

- A. Stato, dây quấn
B. Stato, lõi thép
C. Stato, rôto
D. Lõi thép, dây quấn

Câu 10: Phát biểu nào sau đây đúng:

- A. Dây quấn nhận điện áp ra là dây quấn sơ cấp
B. Dây quấn nhận điện áp ra là dây quấn thứ cấp
C. Máy biến áp tăng áp có: $U_1 > U_2$
D. Máy biến áp hạ áp có: $U_1 < U_2$

Một máy biến áp có: $U_1 = 220V$, $N_1 = 460V$, $N_2 = 230$ vòng (trả lời các câu: 11, 12, 13)

Câu 11: Điện áp cuộn thứ cấp là:

- A. 440V
- B. 220V
- C. 110V
- D. 55V

Câu 12: Khi điện áp nguồn giảm còn 160V để điện áp ra không đổi thì điều chỉnh N1=?

- A. 460 vòng
- B. 230 vòng
- C. 260 vòng
- D. 330 vòng

Câu 13: Máy biến áp đã cho:

- A. Tăng áp
- B. Ổn áp
- C. Hạ áp
- D. Cả A,B,C

Câu 14: Khoảng thời gian sử dụng điện năng nào trong ngày là giờ cao điểm:

- A. 16h-22h
- B. 14h-22h
- C. 18h- 20h
- D. 18h-22h

Câu 15: Đặc điểm nào không phải của giờ cao điểm tiêu thụ điện năng:

- A. Điện áp nguồn giảm do sự cố điện C.Quạt quay chậm
- B. Điện năng tiêu thụ lớn nên điện áp giảm D.Thời gian đun nước dài hơn

Câu 16: Việc làm nào sau đây tiết kiệm điện năng:

- A. Tan học không tắt điện
- B. Bật đèn, quạt cả ngày và đêm
- C. Tắt khi không sử dụng
- D. Sử dụng đồ dùng có công suất cao trong giờ cao điểm.

Câu 17: Biện pháp nào sau đây tiết kiệm điện năng:

- A. Giảm tiêu thụ điện trong giờ cao điểm
- B. Sử dụng đồ dùng điện có hiệu suất cao
- C. Không sử dụng lãng phí điện năng
- D. Cả A,B,C

Câu 18: Ưu điểm của đèn huỳnh quang:

- A. Hiệu suất phát sáng cao, tuổi thọ dài
- B. Giá thành rẻ, cấu tạo đơn giản, dễ sử dụng
- C. Phát sáng ổn định
- D. Không phụ thuộc nhiệt độ và độ ẩm môi trường

Câu 19: Trên đèn dây tóc (đèn bóng tròn) có ghi 220V, 15W, các số liệu này lần lượt có ý nghĩa là:

- A. Điện áp và công suất định mức đèn.
- B. Công suất và tần số dòng điện định mức của đèn.
- C. Điện áp và dòng điện định mức của đèn.
- D. Điện áp và tần số dòng điện định mức của đèn

Câu 20: Bàn là, bếp điện, mỏ hàn là thiết bị biến đổi :

- A. Điện năng thành quang năng. C. Điện năng thành nhiệt năng.
- B. Điện năng thành cơ năng. D. Điện năng thành điện năng.

II. TỰ LUẬN

Câu 1. So sánh đặc điểm đèn sợi đốt và đèn huỳnh quang ?

Câu 2. Những lưu ý khi sử dụng bàn là ?

Câu 3 : trình bày nguyên lý làm việc của : đèn sợi đốt , đèn huỳnh quang, bàn là điện, quạt điện ?